

# Chủ động tích cực trong hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ

THANH TÚ

Trong những năm qua, cùng với quá trình xây dựng và phát triển của lĩnh vực khoa học công nghệ (KHCN) nói chung, hoạt động hợp tác quốc tế về KHCN đã không ngừng được đẩy mạnh, đóng góp quan trọng cho sự nghiệp phát triển KHCN của đất nước. Đặc biệt là khi Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định phê duyệt Đề án hội nhập quốc tế về KHCN đến năm 2020.

## CHUYỂN TỪ BỊ ĐỘNG

Tính đến nay, Việt Nam đã có quan hệ hợp tác KHCN với gần 70 nước, ký kết và thực hiện hơn 80 nghị định thư hợp tác KHCN cấp Chính phủ, cấp Bộ. Đồng thời, nước ta cũng là thành viên của 100 tổ chức quốc tế và KHCN. Thông qua hợp tác quốc tế với các nước có nền khoa học tiên tiến trên thế giới như Nga, Hoa Kỳ, Nhật Bản, CHLB Đức, Phần Lan... nước ta đã đạt được nhiều thoả thuận hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu tiên tiến, công nghệ vũ trụ, năng lượng nguyên tử - năng lượng mới... Chẳng hạn, cùng với sự tham gia của Malaysia, Thailand, Singapore, Indonesia, Việt Nam đã phát triển vắc xin di truyền ngược chống lại cúm gia cầm H5N1. Việt Nam cũng tham gia Hệ thống thông tin của các nước ASEAN về thuốc và phương pháp chẩn đoán mới, tập trung vào các biện pháp chẩn đoán và thuốc điều trị một số bệnh đặc trưng của vùng như sốt rét, lao phổi, sán máng, sốt xuất huyết, ký sinh trùng leishmania, phù thủy, giun sán. Bên cạnh đó, chúng

ta đã ký kết nhiều văn bản hợp tác phát triển nguồn nhân lực về KHCN với CHLB Đức, ký kết hợp tác với Hungary về đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực điện hạt nhân.

Trước đây, các hoạt động hợp tác quốc tế về KHCN của Việt Nam mới chỉ được thực hiện trong khuôn khổ các hiệp định, thoả thuận hợp tác song phương hoặc đa phương. Mỗi quan hệ hợp tác thường diễn ra một chiều, trong đó các đối tác Việt Nam thường là bên nhận, bên được hỗ trợ. Điều này dẫn đến sự phụ thuộc vào đối tác, trong các chương trình KHCN thường hay bị động... Theo ông Mai Hà, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ KHCN, các hoạt động hợp tác quốc tế cũng đang gặp phải một số khó khăn như tính "đặt hàng" cũng như nội dung "đặt hàng" thiếu tính chủ động. Hợp tác và hội nhập quốc tế về KHCN ở các địa phương chưa được thúc đẩy và đồng đều. Nguồn kinh phí đối ứng trong nước để thực hiện các dự án còn hạn hẹp. Trong khi đó, số doanh nghiệp chủ động đầu tư, hợp tác nghiên cứu khoa học còn rất ít. Do đó, cần tăng cường phối hợp giữa các bộ, ngành, đặc biệt là Bộ Ngoại giao

và Văn phòng Chính phủ để đưa KHCN trở thành một trong những trụ cột hợp tác ưu tiên với các đối tác lớn; kêu gọi các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào Việt Nam dưới hình thức thành lập các trung tâm nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ tại Việt Nam; dành ưu tiên cho việc nâng cao năng lực hội nhập quốc tế về KHCN cho các địa phương.

Nhiều chuyên gia cũng cho rằng, nhiều hoạt động chuyển giao KHCN ở các doanh nghiệp trong nước chủ yếu mới chỉ dừng ở mức tiếp nhận thông qua các dự án đầu tư trực tiếp hoặc viện trợ của nước ngoài, có rất ít đầu tư nghiên cứu, làm chủ và đổi mới công nghệ. Các doanh nghiệp thường thiếu thông tin về KHCN trong nước và ngoài nước. Sự gắn kết giữa hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ với hoạt động đào tạo nhân lực KHCN cũng như nhu cầu hội nhập của doanh nghiệp Việt Nam còn rất hạn chế... Thực tế cho thấy, khả năng hấp thu, giải mã và đi đến làm chủ công nghệ của các doanh nghiệp còn rất hạn chế nên khiến nhiều doanh nghiệp thường trông chờ vào các hợp đồng chuyển giao



*Nguyên Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Thành Biên tham quan gian hàng máy sản xuất tự động các sản phẩm nhựa gia dụng cao cấp tại Triển lãm Quốc tế về Máy & Thiết bị Công nghiệp lần thứ 13*

công nghệ trọn gói với sự hỗ trợ tài chính thông qua các gói viện trợ hoặc dự án FDI.

## SANG THẾ CHỦ ĐỘNG

Đề án hội nhập quốc tế về KHCN đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 735/QĐ-TTg ngày 18/5/2011. Mục tiêu chính của hợp tác quốc tế là góp phần đưa Việt Nam trở thành nước mạnh trong một số lĩnh vực KHCN, rút ngắn khoảng cách về trình độ KHCN của nước ta với quốc tế vào năm 2020. Theo đó, nước ta sẽ có được đội ngũ cán bộ đủ năng lực trực tiếp tham gia hoạt động KHCN của khu vực và thế giới trong một số lĩnh vực ưu tiên, trọng điểm... Để thực hiện được mục tiêu của Đề án, chắc chắn phải quan tâm đến các vấn đề: Nâng cao nhận thức hội nhập quốc tế về KHCN; Tăng cường tiềm lực hội nhập quốc tế về KHCN thông qua việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực KHCN trong nước, xây dựng cơ sở hạ tầng KHCN theo tiêu chuẩn quốc tế, tăng cường nguồn tài chính cho hoạt động hội nhập quốc tế về KHCN, tăng cường

nguồn thông tin KHCN và hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm của nền kinh tế; Đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn, đo lường và quản lý chất lượng phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế; Đổi mới quản lý hoạt động KHCN, trong đó ưu tiên các nội dung khuyến khích thuê chuyên gia, tư vấn nước ngoài tham gia trong quá trình nghiên cứu hoạch định chính sách, kế hoạch phát triển KHCN, đánh giá các nhiệm vụ KHCN, sử dụng các chỉ số KHCN theo tiêu chuẩn quốc tế trong thống kê và xây dựng cơ sở dữ liệu về KHCN.

Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ đang xây dựng 3 chương trình quan trọng về hợp tác quốc tế. Trong đó, Chương trình hợp tác nghiên cứu chung song phương và đa phương về KHCN với mục tiêu chú trọng vào các nền kinh tế có năng lực KHCN hàng đầu thế giới như Mỹ, Đức, Nhật, Nga, Hàn Quốc, Đài Loan, Liên minh châu Âu và Hiệp hội ASEAN. Chương trình tăng cường nguồn lực kết nối các mạng thông tin KHCN xuyên châu lục

như mạng nghiên cứu và đào tạo Việt Nam. Chương trình thứ ba là chú trọng tìm kiếm và chuyển giao công nghệ tiên tiến của các nước vào Việt Nam. Theo đó, các sự kiện quốc tế về KHCN trong thời gian tới sẽ được tổ chức theo trọng tâm, góp phần đưa Việt Nam thành một trong những điểm đến của các nhà khoa học lớn trên thế giới và tri thức Việt kiều. Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức từng bước được khai thác hiệu quả hơn, gắn chặt với định hướng phát triển KHCN của quốc gia. Tiến sĩ Nguyễn Quân - Bộ trưởng Bộ KHCN khẳng định: Trong giai đoạn tới, Bộ KHCN sẽ thông qua việc hợp tác nghiên cứu với các đối tác trọng điểm có công nghệ nguồn cần khai thác để giải mã và chuyển giao công nghệ. Song song với đó sẽ là biện pháp thu hút trí thức người nước ngoài tham gia vào hoạt động nghiên cứu khoa học trong nước. Ngoài ra, Bộ KHCN cũng sẽ lập kế hoạch hình thành các trung tâm nghiên cứu xuất sắc để tìm kiếm, vận động các đối tác nước ngoài hợp tác trong các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến năm 2020 ❖